

Biểu mẫu 10

**UBND QUẬN TÂN BÌNH
TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN QUANG**

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục
Cả năm - Năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	1076	412	267	174	223
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	1033 (96%)	398 (96.60)	255 (95.50)	160 (91.95)	220 (98.65)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	43 (4%)	14 (3.40)	12 (4.50)	14 (8.05)	3 (1.35)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
II	Số học sinh chia theo học lực	1076	412	267	174	223
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	86 (38.56)				86 (38.56)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	79 (35.42)				79 (35.42)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	58 (26.0)				58 (26.0)
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	1076	412	267	174	223
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	1071 (95.83%)	408 (99.03)	266 (99.6)	174 (100)	279 (100)
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	86 (38.56)				86 (38.56)
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	79 (35.42)				79 (35.42)
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	20	9	10	1	0

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	5	4	1	0	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	6/22	5/13	0/2	1/3	0/4
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) - (tỷ lệ so với tổng số)	8 (0.74%)	0	3 (0.28)	5 (0.46)	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	21	0	1	5	15
1	Cấp Quận/huyện	16	0	1	3	12
2	Cấp tỉnh/thành phố	5	0	0	2	3
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	223	0	0	0	223
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	223	0	0	0	223
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	86 (38.56)	0	0	0	86 (38.56)
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	79 (35.42)	0	0	0	79 (35.42)
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	58 (26.0)	0	0	0	58 (26.0)
VII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	535/541	209/203	131/136	89/85	106/117
VIII	Số học sinh dân tộc thiểu số	47	19	10	7	11

Tân Bình, ngày 01 tháng 07 năm 2024



HỌ TÊN: TRƯƠNG

Lưu Thị Kim Thủy